

Số: 22 /QĐ-CĐCNHT VI

Nghệ An, ngày 13 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu nội bộ
tại Công đoàn Chi nhánh Hoa tiêu VI

BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN CHI NHÁNH HOA TIÊU VI

Căn cứ Luật Công đoàn; Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành của Nhà nước và của Tổng LĐLĐ Việt Nam có liên quan;

Căn cứ các Quyết định: số 1411/QĐ-TLĐ ngày 01/8/2024 của Đoàn chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn, định mức chế độ chi tiêu trong các cơ quan công đoàn; số 613/QĐ-TLĐ ngày 24/12/2025 của Đoàn chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy chế độ phụ cấp cán bộ công đoàn các cấp;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-CĐTCT ngày 23/01/2026 của Ban Chấp hành Công đoàn Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải Việt Nam về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn, định mức chế độ chi tiêu của Công đoàn Tổng công ty;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-CĐCTHTHHMB ngày 07/4/2026 của Ban Chấp hành Công đoàn Công ty Hoa tiêu hàng hải miền Bắc về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn, định mức chế độ chi tiêu tại Công đoàn Công ty Hoa tiêu hàng hải miền Bắc;

Căn cứ Quyết định số 64/QĐ-CĐCTHTHHMB ngày 13/10/2025 của Ban Chấp hành Công đoàn Công ty Hoa tiêu hàng hải miền Bắc về việc chỉ định Ban chấp hành, Chủ tịch và phó chủ tịch Công đoàn Chi nhánh Hoa tiêu VI nhiệm kỳ 2025 – 2030 trực thuộc Công đoàn Công ty Hoa tiêu hàng hải miền Bắc;

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-CĐCN ngày 31/10/2025 của Ban Chấp hành Công đoàn Chi nhánh Hoa tiêu VI về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban chấp hành Công đoàn Chi nhánh Hoa tiêu VI, nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ Biên bản họp Ban chấp hành Công đoàn Chi nhánh Hoa tiêu VI mở rộng ngày 13/4/2026;

Theo đề nghị của Phụ trách tài chính Công đoàn Chi nhánh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “**Quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu nội bộ tại Công đoàn Chi nhánh Hoa tiêu VI**”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 3. Các ủy viên Ban Chấp hành, Trưởng các phòng chuyên môn, Tổ trưởng tổ công đoàn và đoàn viên công đoàn thuộc Công đoàn Chi nhánh Hoa tiêu VI chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- GD CNHTH VI (để biết);
- CĐCty HTHH MB (để b/c);
- Lưu: VTCD.

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Bằng

QUY CHẾ

Quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu nội bộ tại Công đoàn Chi nhánh Hoa tiêu VI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 22/QĐ-CĐCNHT VI ngày 13/4/2026
của BCH Công đoàn Chi nhánh Hoa tiêu VI)

Chương I NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu nội bộ; và quản lý thu, chi tài chính tại Công đoàn Chi nhánh Hoa tiêu VI (gọi tắt là Công đoàn Chi nhánh).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng cho cán bộ, đoàn viên, người lao động thuộc Công đoàn Chi nhánh Hoa tiêu VI.

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Quy chế được xây dựng trên cơ sở các căn cứ quy định hiện hành của Nhà nước, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam và phù hợp với khả năng tài chính của Công đoàn Chi nhánh Hoa tiêu VI.

2. Sử dụng tài chính công đoàn đúng mục đích, tiết kiệm, vì lợi ích chung, đảm bảo phục vụ có hiệu quả các hoạt động của tổ chức công đoàn.

3. Việc chi tiêu phục vụ cho các hoạt động công đoàn phải được thực hiện theo kế hoạch, chương trình công tác đã được duyệt.

4. Việc lập dự toán, quyết toán, thanh toán các chế độ chi tiêu phải đảm bảo nguyên tắc, thủ tục về chứng từ kế toán theo quy định của Nhà nước và Tổng liên đoàn lao động Việt Nam.

5. Các trường hợp chi khác cao hơn định mức trong quy chế này sẽ do Ban Chấp hành công đoàn, Chủ tịch công đoàn xem xét, quyết định căn cứ theo các quy định hiện hành.

Chương II NGUỒN THU TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN

Điều 4. Thu đoàn phí Công đoàn

Đoàn phí công đoàn do đoàn viên đóng, thực hiện theo quy định hiện hành của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam và quy định của Nhà nước. Cụ thể như sau:

1. Quy định mức thu đoàn phí hàng tháng bằng 0,5% tiền lương thực lĩnh (*tiền lương đã khấu trừ tiền đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, thuế thu nhập cá nhân của đoàn viên*), nhưng mức đóng đoàn phí hàng tháng tối đa bằng 10% mức lương cơ sở theo quy định của Nhà nước hoặc theo mức lương cơ sở tăng hàng năm của nhà nước quy định, tỷ lệ đóng tăng, giảm theo quy định của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam.

2. Phương thức đóng: Hàng tháng thu trực tiếp qua bảng lương hoặc qua tài khoản tiền lương cá nhân. Trường hợp thu qua tài khoản, các Tổ công đoàn lập danh sách đoàn viên công đoàn đóng đoàn phí, chuyển về Công đoàn Chi nhánh (*qua thủ quỹ, đồng chí Tuyên*) để tổng hợp, chuyển số liệu về Phụ trách kế toán công đoàn (*trừ qua tài khoản tiền lương*).

Điều 5. Thu kinh phí Công đoàn

Thực hiện theo quy định hiện hành của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam và quy định của Nhà nước. Cụ thể như sau:

1. Quy định mức thu kinh phí công đoàn bằng 2% quỹ tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động.

2. Hàng quý, thủ quỹ công đoàn đối chiếu với phòng Tổng hợp và Phụ trách kế toán công đoàn, làm thủ tục đề nghị chuyển 2% kinh phí công đoàn theo quy định.

Điều 6. Thu khác

1. Nguồn thu khác thực hiện theo quy định của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, công đoàn cấp trên.

2. Thu do chuyên môn hỗ trợ, khen thưởng, từ lãi tiền gửi ngân hàng (nếu có).

3. Thu từ kinh phí hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong đơn vị quyên góp, để hỗ trợ cho các quỹ xã hội như: quỹ vì người nghèo, đền ơn đáp nghĩa, quỹ ủng hộ bảo lụt, xây dựng nông thôn mới...

Điều 7. Quy định về nộp kinh phí, đoàn phí lên công đoàn cấp trên

1. Công đoàn Chi nhánh được phân cấp thu kinh phí công đoàn. Hàng quý, 6 tháng, năm Chi nhánh có trách nhiệm nộp vào tài khoản Công đoàn Chi nhánh số thu kinh phí công đoàn; và Công đoàn Chi nhánh chuyển số thu kinh phí công đoàn

cho Công đoàn cấp trên theo tỷ lệ % trên báo cáo dự toán thu, chi tài chính công đoàn hàng năm đã được phê duyệt, khi có báo cáo quyết toán nộp theo số thu quyết toán.

2. Công đoàn Chi nhánh thu đoàn phí công đoàn; định kỳ nộp về Công đoàn Công ty để tổng hợp nộp lên công đoàn cấp trên như sau:

a) Về kinh phí: Trước ngày 20 tháng cuối cùng mỗi quý, Công đoàn Chi nhánh chuyển kinh phí công đoàn của quý về tài khoản Công đoàn Công ty Hoa tiêu hàng hải miền Bắc để tổng hợp chuyển cấp trên.

b) Về đoàn phí: Công đoàn Chi nhánh nộp 30% đoàn phí về tài khoản Công đoàn Công ty, chia làm 02 đợt:

+ Đợt 1: trước 15/06 hàng năm.

+ Đợt 2: trước 15/12 hàng năm.

Chương III

QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC, CHẾ ĐỘ CHI TIÊU

Điều 8. Phân phối nguồn chi tài chính công đoàn

Căn cứ các Quyết định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam để thực hiện, trên cơ sở kế hoạch tài chính công đoàn được duyệt. Nguồn tài chính công đoàn chi nhánh được sử dụng phân bổ cho các khoản, mục chi như sau:

1. Nội dung được chi từ 70% số thu đoàn phí công đoàn

Mục chi	Tỷ trọng phân bổ	
	Hướng dẫn	Ghi chú
1. Chi phụ cấp cán bộ công đoàn	45%	Mức chi tỷ lệ tối đa
2. Chi thăm hỏi, trợ cấp	40%	Mức chi tỷ lệ tối thiểu
3. Chi khác	15%	Mức chi tỷ lệ tối đa

2. Nội dung được chi từ 75% số thu kinh phí công đoàn

Mục chi	Tỷ trọng phân bổ	
	Hướng dẫn	Ghi chú
1. Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đoàn viên và người lao động.	60%	Mức chi tỷ lệ tối thiểu
2. Chi tuyên truyền, vận động đoàn viên và người lao động.	25%	Mức chi tỷ lệ tối đa
3. Chi quản lý hành chính.	15%	Mức chi tỷ lệ tối đa

* Lưu ý: Các nội dung được quy định tỷ lệ chi tối đa tại mục 1 và 2 tại Điều này nếu không chi hết, công đoàn có thể bổ sung cho các nội dung chi có tỷ lệ tối thiểu.

Điều 9. Chi phụ cấp công đoàn Chi nhánh

1. Các chức danh chi phụ cấp trách nhiệm

- a) Chủ tịch công đoàn cơ sở thành viên;
- b) Phó chủ tịch công đoàn cơ sở thành viên;
- c) Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra (nếu có), ủy viên ban chấp hành công đoàn;
- d) Tổ trưởng, Tổ phó tổ công đoàn.

2. Mức phụ cấp trách nhiệm cán bộ công đoàn cơ sở thành viên được xác định theo số lượng đoàn viên công đoàn, kết quả nộp kinh phí và đoàn phí công đoàn của năm trước liền kề, thực hiện theo khung số lượng đoàn viên và căn cứ nguồn đoàn phí công đoàn được sử dụng tối đa 45%/70% ĐPCĐ giữ lại. Trong một cấp công đoàn, cán bộ giữ nhiều chức danh chỉ được hưởng một mức phụ cấp trách nhiệm cao nhất.

Mức phụ cấp trách nhiệm cụ thể:

STT	Đối tượng chi phụ cấp	Phụ cấp trách nhiệm (đồng/tháng)
1	Chủ tịch Công đoàn	500.000
2	Phó Chủ tịch Công đoàn, phụ trách TCCĐ	350.000
3	Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra (nếu có)	350.000
4	Ủy viên Ban Chấp hành	300.000
5	Tổ trưởng Tổ công đoàn các phòng CMNV Chi nhánh	180.000
6	Tổ phó Tổ công đoàn các phòng CMNV Chi nhánh	150.000

Thời gian chi phụ cấp: Thực hiện theo tháng, quý, 6 tháng hoặc năm.

đ) Mức phụ cấp trách nhiệm của cán bộ công đoàn các Công đoàn Chi nhánh được quy định như sau:

- Hệ số phụ cấp trách nhiệm của cán bộ công đoàn Chi nhánh do Ban Chấp hành Công đoàn Chi nhánh căn cứ nguồn chi được duyệt để cụ thể hóa hệ số chi phụ cấp trong quy chế chi tiêu nội bộ của Công đoàn Chi nhánh, căn cứ theo khung số lượng đoàn viên, đối tượng được chi phụ cấp, xếp thứ tự ưu tiên gắn với trách nhiệm từ cao đến thấp (Chủ tịch, Phó chủ tịch, ...) và đánh giá kết quả hoạt động của các đối tượng hưởng phụ cấp; và không được cao hơn hệ số phụ cấp trách nhiệm của

UVCBH Công đoàn cấp trên.

- Cán bộ Công đoàn kiêm nhiệm nhiều vị trí trong công đoàn được hưởng mức hệ số phụ cấp trách nhiệm cao nhất theo vị trí mình đảm nhận.

** Trong quá trình thực hiện, khi Nhà nước điều chỉnh mức lương cơ sở, công đoàn cấp trên điều chỉnh các mức chi phụ cấp thì được điều chỉnh cho phù hợp và tùy theo điều kiện kinh phí cho phép.*

Điều 10. Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đoàn viên và người lao động

Thực hiện theo quy định tại Điều 4 của Quyết định số 1411/QĐ-TLĐ ngày 01/8/2024 của Đoàn chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; trong đó có 1 số hạng mục chi như sau:

1. Mức chi cho hội nghị sơ kết, đánh giá hàng năm, tuyên dương... Tùy theo tình hình thực tế nguồn tài chính công đoàn chi nhánh: chi tối đa không quá 120.000đ/buổi/người + tiền nước uống giải lao trong cuộc họp 30.000đ/buổi/người.

2. Chi hỗ trợ du lịch, nghỉ dưỡng

Phối hợp với chuyên môn đồng cấp tham gia kinh phí để tổ chức cho đoàn viên công đoàn và người lao động đi du lịch, nghỉ dưỡng. Trong đó mức chi cho cán bộ công đoàn mức chi tối đa không quá 200.000đ/ngày/người (*tùy theo đối tượng, điều kiện kinh phí cho phép, được thể hiện trên giấy đi đường*).

Điều 11. Chi thăm hỏi, trợ cấp

1. Chi thăm hỏi, tặng quà đoàn viên công đoàn

a) Chi thăm hỏi đoàn viên công đoàn, người lao động ốm đau, thai sản, tai nạn, gia đình có việc hiếu (cha, mẹ đẻ hoặc bên vợ, bên chồng; vợ; chồng; con) và việc hỉ, việc hiếu của đoàn viên công đoàn hoặc tử thân phụ mẫu các đồng chí lãnh đạo các cơ quan ban ngành cấp trên khi ốm đau phải điều trị tại bệnh viện hoặc phung viếng khi qua đời được quy định như sau:

- Cán bộ đoàn viên công đoàn, người lao động, có người thân (cha, mẹ đẻ hoặc bên vợ, bên chồng, vợ hoặc chồng, con) ốm đau dài ngày, tai nạn, bệnh hiểm nghèo phải điều trị tại bệnh viện thăm hỏi từ: 500.000 - 1.000.000 đồng/lần. Trường hợp cụ thể do Chủ tịch Công đoàn Chi nhánh xem xét, quyết định.

- Chi thăm hỏi đoàn viên công đoàn, người lao động nữ sinh con, nam đoàn viên khi vợ sinh con mức thăm hỏi từ: 300.000 - 500.000 đồng/lần.

- Cán bộ, đoàn viên công đoàn qua đời viếng 2.000.000 đồng và cộng với 01 vòng hoa hoặc trướng. Trường hợp cụ thể do Chủ tịch Công đoàn Chi nhánh xem xét, quyết định.

- Tứ thân phụ mẫu, vợ, chồng, con đoàn viên công đoàn, cán bộ đoàn viên nghỉ hưu, qua đời viếng 1.000.000 đồng và cộng với 01 vòng hoa hoặc trướng (*tùy theo điều kiện*). Trường hợp cụ thể do Chủ tịch Công đoàn Chi nhánh xem xét, quyết định.

- Tứ thân phụ mẫu các đồng chí lãnh đạo công đoàn cấp trên, các đơn vị liên quan qua đời viếng 1.000.000 đồng và cộng với 01 vòng hoa hoặc trướng (*tùy theo điều kiện*). Trường hợp cụ thể do Chủ tịch Công đoàn Chi nhánh xem xét, quyết định.

- Ngày kỵ (giỗ) tứ thân phụ mẫu (bên vợ, chồng) cán bộ đoàn viên công đoàn, người lao động chi tối đa 300.000 đồng/người.

b) Chi tặng quà cho đoàn viên nhân dịp lễ, tết...; ngày thành lập tổ chức công đoàn 28/7; tặng quà sinh nhật, đám cưới của đoàn viên, người lao động; tặng quà cho cán bộ công đoàn khi thôi không tham gia ban chấp hành công đoàn chi nhánh...được quy định như sau:

- Chi tặng quà cho đoàn viên, người lao động nhân ngày Lễ, ngày Tết..., ngày thành lập chi nhánh, công ty (nếu có) mức chi mua quà hoặc tiền mặt từ: 300.000 - 1.000.000 đồng/người (*tùy theo điều kiện kinh phí cho phép*).

- Chi tặng quà gặp mặt đầu xuân (giao thừa) cho đoàn viên, người lao động nhân dịp Tết nguyên đán, mức chi quà hoặc tiền mặt từ: 200.000 - 500.000 đồng/người (*tùy theo điều kiện kinh phí cho phép*).

- Chi tặng quà nhân dịp sinh nhật cho đoàn viên, người lao động trị giá 500.000 đồng/người. Riêng BCH công đoàn, Giám đốc, Phó giám đốc được tặng quà theo quy định trên và được tặng 1 bó hoa nhân ngày sinh nhật. Trường hợp cụ thể do Chủ tịch Công đoàn Chi nhánh xem xét, quyết định.

- Chi tặng quà cho cán bộ công đoàn, người giúp việc cho BCH công đoàn chi nhánh nhân ngày thành lập Công đoàn, với mức chi tối đa: 500.000 - 1.000.000đ/người/lần (*tùy theo điều kiện kinh phí cho phép*). Trường hợp cụ thể do Chủ tịch Công đoàn Chi nhánh xem xét, quyết định theo đề nghị của BCH.

- Chi tặng quà cho cán bộ công đoàn khi thôi tham gia Ban Chấp hành Công đoàn: tối đa 2.000.000 đồng/người.

- Chi tặng quà cho cán bộ, đoàn viên công đoàn, người lao động kết hôn được tặng quà trị giá 1.000.000 đồng; con đoàn viên công đoàn, người lao động, con các đồng chí lãnh đạo công đoàn cơ quan cấp trên kết hôn tặng quà có trị giá từ: 500.000 - 1.000.000 đồng. Trường hợp cụ thể do Chủ tịch Công đoàn Chi nhánh xem xét, quyết định.

- Cán bộ, đoàn viên công đoàn chi nhánh về nghỉ hưu, chuyển công tác được tặng quà trị giá từ: 1.000.000 - 2.000.000 đồng (*tùy theo điều kiện kinh phí cho phép*). Trường hợp cụ thể do Chủ tịch Công đoàn Chi nhánh xem xét, quyết định.

2. Chi trợ cấp đoàn viên công đoàn, người lao động và ủng hộ, từ thiện xã hội

a) Chi trợ cấp cho đoàn viên công đoàn và người lao động gặp khó khăn do tai nạn lao động, tai nạn do rủi ro, bị ảnh hưởng do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, mắc bệnh hiểm nghèo, ảnh hưởng chất độc màu da cam gây tổn thất về sức khỏe hoặc tài sản. Mức chi được quy định như sau:

- Chi trợ cấp cho trường hợp đoàn viên công đoàn chi nhánh qua đời: Thân nhân gia đình đoàn viên được hỗ trợ tối đa 5.000.000 đồng/người. Trường hợp cụ thể do Chủ tịch Công đoàn Chi nhánh xem xét, quyết định.

- Chi trợ cấp cho các gia đình cán bộ, đoàn viên công đoàn, người lao động trong đơn vị gặp khó khăn đột xuất do tai nạn lao động, thiên tai, hỏa hoạn, bệnh hiểm nghèo... gây tổn thất đến tài sản hoặc sức khỏe được trợ cấp với mức từ 2.000.000 - 4.000.000 đồng/lần. Trường hợp cụ thể do Chủ tịch Công đoàn Chi nhánh xem xét, quyết định.

- Chi trợ cấp cho các tổ công đoàn và các đối tượng, đơn vị tổ đi ca lao động trực tiếp gặp khó khăn do bị ảnh hưởng thiên tai, dịch bệnh..., gây ảnh hưởng tinh thần, sức khỏe được hỗ trợ tối đa 2.000.000 đồng/lần/đơn vị.

b) Chi ủng hộ, từ thiện xã hội:

- Mức ủng hộ từ thiện khi có thư kêu gọi của các tổ chức công đoàn, các cơ quan, ban ngành, địa phương và trung ương: đối với cá nhân không quá 500.000/người, tập thể không quá 3.000.000 đồng/lần (tùy theo điều kiện kinh phí cho phép). Trường hợp cụ thể do Chủ tịch Công đoàn Chi nhánh xem xét, quyết định.

Điều 12. Chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn và người lao động

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 7 của Quyết định số 1411/QĐ-TLĐ ngày 01/8/2024 của Đoàn chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Chi cho các hoạt động trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đoàn viên và người lao động, cụ thể các nội dung, mức chi như sau:

- Chi thù lao giảng viên: mức chi 700.000đồng/người/ngày (phối hợp với chuyên môn, tùy theo điều kiện kinh phí cho phép).

- Chi bồi dưỡng học viên, nước uống, tài liệu và các khoản chi hành chính khác của các lớp bồi dưỡng tập huấn kỹ năng nghiệp vụ do công đoàn chi nhánh tổ chức: mức chi được áp dụng theo khoản 1 Điều 10 của quy định này.

- Chi tiền mua tài liệu, tiền công tác phí cho đoàn viên công đoàn và người lao động do công đoàn chi nhánh, công ty cử đi dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ (phối hợp với chuyên môn, tùy theo điều kiện kinh phí công đoàn cho phép, và mức chi được áp dụng theo tình hình thực tế, trên tinh thần tiết kiệm hiệu quả).

- Chi hỗ trợ cho nữ có con dưới 36 tháng tuổi được công đoàn cơ sở cử tham gia các lớp đào tạo, tập huấn (nếu có): mức chi tối đa không quá 200.000đ/ngày/người.

Điều 13. Chi tuyên truyền, vận động đoàn viên và người lao động

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 13 của Quyết định số 1411/QĐ-TLĐ ngày 01/8/2024 của Đoàn chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Chi cho các hoạt động tuyên truyền, vận động, cụ thể các nội dung, mức chi như sau:

a) Chi tuyên truyền, vận động:

- Chi mua sách, báo, tạp chí, in ấn phẩm, băng rôn, khẩu hiệu của tổ chức công đoàn... phục vụ cho công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, pháp luật chung và vận động đoàn viên tham gia ký cam kết, việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của công đoàn chi nhánh: *theo tình hình thực tế, điều kiện kinh phí cho phép.*

- Chi tiền giấy, bút, thù lao cho các hoạt động tuyên truyền trên bảng tin, phát thanh,... mạng thông tin của công đoàn chi nhánh (nếu có).

b) Chi các hoạt động về giới và bình đẳng giới:

- Chi tuyên truyền, tổ chức các hoạt động nhân ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10: đối tượng được hưởng là nữ cán bộ, đoàn viên người lao động và 1 số trường hợp khác thuộc chi nhánh với mức từ 500.000 - 1.000.000 đồng/người (*nếu nguồn khác đã chi thì tài chính công đoàn không chi*). Tuy nhiên tùy theo điều kiện kinh phí cho phép.

- Ngày gia đình ngày Gia đình Việt Nam 28/6; ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3, ngày Dân số 26/12 (nếu có): đối tượng được hưởng là cán bộ, đoàn viên người lao động chi nhánh mức chi từ 300.000 – 1.000.000 đồng/người (*nếu nguồn khác đã chi thì tài chính công đoàn không chi*). Tuy nhiên tùy theo điều kiện kinh phí cho phép Trường hợp cụ thể do Chủ tịch Công đoàn Chi nhánh xem xét, quyết định.

- Chi hoạt động của Ban Nữ công quần chúng, phong trào thi đua giải việc nước đảm việc nhà, các chuyên đề thi đua khác: tùy theo điều kiện kinh phí cho phép.

Điều 14. Chi động viên, khen thưởng

1. Chi động viên:

- Chi cho cán bộ, đoàn viên công đoàn, người lao động trong đơn vị tham gia công tác phòng chống tệ nạn xã hội, hiến máu nhân đạo, có tinh thần cứu người bị nạn, với mức chi từ 300.000 - 500.000 đồng/người.

- Chi hỗ trợ cho cán bộ, đoàn viên công đoàn, người lao động tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao với mức chi từ 300.000 - 500.000 đồng/người/đợt.

- Chi phối hợp tổ chức hoạt động nhân ngày Quốc tế thiếu nhi, Tết Trung thu.

2. Chi khen thưởng:

Chi tiền thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng cho cán bộ, đoàn viên công đoàn, người lao động đạt thành tích xuất sắc trong công tác được tổ chức công đoàn cấp trên khen thưởng. Mức chi khen thưởng cụ thể đối với một số thành tích, hình thức, danh hiệu thi đua như sau:

a) Mức chi danh hiệu thi đua (*theo quy định của Nhà nước và của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Công đoàn cấp trên*).

b) Mức chi cho thi đua với hình thức khen thưởng:

- Bằng khen Tổng liên đoàn lao động Việt Nam:

+ Đối với tập thể: 2.340.000 đồng/tập thể.

+ Đối với cá nhân: 1.400.000 đồng/người.

- Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức công đoàn”, “Vì sự nghiệp ngành”... mức chi là: 1.000.000 đồng/cá nhân.

- Bằng khen Công đoàn Xây dựng Việt Nam:

+ Đối với tập thể: 1.400.000 đồng/tập thể.

+ Đối với cá nhân: 702.000 đồng/người.

- Bằng khen chuyên đề:

+ Đối với tập thể: 1.200.000 đồng/tập thể.

+ Đối với cá nhân: 600.000 đồng/người.

- Giấy khen Công đoàn Công ty và Công đoàn Tổng công ty BĐATHH Việt Nam:

+ Đối với tập thể: 1.000.000 đồng/tập thể.

+ Đối với cá nhân: 500.000 đồng/người.

(Mức tiền thưởng: là mức tiền lương cơ sở chung do Chính phủ quy định, và tùy thuộc vào Nguồn kinh phí của Công đoàn chi nhánh để chi thưởng).

3. Chi khen thưởng hoạt động chuyên đề, khen thưởng công tác thu tài chính theo quy định của Tổng Liên đoàn cho cán bộ công đoàn: mức chi từ 500.000-1.000.000đ/lần.



4. Chi khen thưởng cho con của đoàn viên công đoàn và người lao động đạt thành tích tiêu biểu trong học tập và rèn luyện (giỏi, xuất sắc), đỗ đạt trong kỳ thi đại học được khen thưởng: mức chi từ 500.000 - 1.000.000đ/lần/cháu.

5. Chi tổ chức gặp mặt, tuyên dương tập thể, cá nhân điển hình, tiên tiến trong các phong trào thi đua, các hoạt động chuyên đề của công đoàn, tùy theo điều kiện kinh phí cho phép.

Các mức chi nêu trên tùy theo điều kiện thực tế nguồn tài chính của Công đoàn chi nhánh để xem xét, quyết định.

Điều 15. Chi đại hội công đoàn

Chi đại hội công đoàn cơ sở thành viên, bao gồm: trang trí, khánh tiết, in tài liệu; chi hỗ trợ, thanh toán chi xây dựng đề cương sơ bộ, đề cương chi tiết, biên tập, soạn thảo, tổng hợp ý kiến, báo cáo, chỉnh lý, thù lao cho các UVBCH, các tổ trưởng, người giúp việc; chi tổ chức lấy ý kiến đóng góp và hoàn chỉnh đến khi Đại hội, bồi dưỡng đại biểu, nước uống, các hội nghị...: mức chi theo tình hình thực tế; tùy theo điều kiện kinh phí cho phép, có văn bản, dự toán chi theo hướng dẫn của công đoàn cấp trên.

Điều 16. Chi quản lý hành chính

1. Công đoàn cơ sở được sử dụng cao nhất (tối đa) 15% nguồn thu kinh phí công đoàn được để lại chi quản lý hành chính cho các nội dung sau:

- Hội nghị ban chấp hành công đoàn cơ sở thành viên, hội nghị BCH công đoàn mở rộng, hội nghị thường niên hoặc đột xuất, chuyên đề: mức chi được áp dụng theo khoản 1 Điều 10 của quy định này.

- Chi mua văn phòng phẩm, tài sản, dụng cụ làm việc, tiền bưu phí, thông tin liên lạc, công tác phí, nước uống, tiếp khách, phí phát sinh tại ngân hàng nơi công đoàn chi nhánh mở tài khoản giao dịch: mức chi theo tình hình thực tế, tùy theo điều kiện kinh phí cho phép.

- Chi liên hoan, hội nghị, khánh tiết: hội nghị sơ kết, tổng kết công tác công đoàn 6 tháng và cả năm, mức chi theo tình hình thực tế tại thời điểm diễn ra hội nghị (nguồn hỗ trợ từ chuyên môn).

- Chi phương tiện vận tải: thuê phương tiện vận tải (ngoài), phương tiện cán bộ công đoàn tự túc, phí, lệ phí cầu phà...: mức chi theo tình hình thực tế, tùy theo điều kiện kinh phí cho phép.

- Chi phụ cấp các đồng chí thủ quỹ, văn thư công đoàn: 200.000 đồng/người/tháng.

2. Chi khác

- Mức chi cho các hoạt động hội thao, hội diễn văn nghệ của ngành khi công đoàn chi nhánh được mời tham dự: được trang bị các dụng cụ để tập luyện, mức chi theo tình hình thực tế tại thời điểm diễn ra; sau khi có sự thống nhất của tập thể BCH công đoàn chi nhánh và tùy thuộc vào nguồn kinh phí công đoàn.

- Mức chi khác cho các nội dung hoạt động công đoàn không trong quy định này được quyết định sau khi có sự thống nhất của tập thể BCH công đoàn chi nhánh và tùy thuộc vào nguồn kinh phí công đoàn.

- Chi phối hợp hoạt động với các hoạt động Tổ chức Chính trị - Xã hội khác.

- Chi cho đoàn viên công đoàn hỗ trợ công tác đoàn thể (tùy theo tình hình thực tế và điều kiện kinh phí cho phép, Ban Chấp hành Công đoàn xem xét quyết định).

Điều 17. Chế độ công tác phí, bồi dưỡng, tiếp khách

1. Chế độ tiếp khách

- Mức chi theo tình hình thực tế (trên tinh thần tiết kiệm).

- Các trường hợp đặc biệt phải tổ chức tiếp khách với mức cao hơn do Chủ tịch Công đoàn chi nhánh quyết định.

2. Chế độ công tác phí

a) Thanh toán phụ cấp lưu trú :

- Cán bộ công đoàn đi công tác ngoại tỉnh phải nghỉ lại nơi công tác được thanh toán tiền phụ cấp lưu trú với mức: 300.000đ/người/ngày.

- Cán bộ công đoàn đi công tác ngoại tỉnh trong ngày (đi và về trong ngày) được thanh toán tiền phụ cấp lưu trú với mức: 200.000đ/người/ngày.

b) Thanh toán tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác :

- Đi công tác tại các thành phố là đô thị loại I, mức chi tối đa không quá 1.400.000đ/phòng 2 người/ngày.

- Đi công tác tại vùng còn lại trong nước, mức chi tối đa không quá 1.100.000đ/phòng 2 người/ngày.

- Trường hợp đi công tác một mình, đoàn lẻ người hoặc lẻ người khác giới thì người lẻ được thanh toán 1 người/phòng, khi thanh toán phải có hóa đơn tài chính làm chứng từ.

c) Thanh toán vé phương tiện bộ, vé máy bay:

- Đối với cán bộ công đoàn được cử đi công tác công đoàn (hội nghị, hội thi, hội diễn, tập huấn) không có tiêu chuẩn được bố trí xe ô tô khi đi công tác hoặc



không có phương tiện chuyên môn hỗ trợ mà đi công tác thì được thanh toán tiền vé xe đi và về, dịch vụ taxi (nếu có).

- Đối với các trường hợp đặc biệt khi được cử đi công tác, tùy theo tính chất công việc, người được cử đi công tác buộc phải đi bằng máy bay thì Chủ tịch Công đoàn Chi nhánh xem xét, quyết định, đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả.

c) Thanh toán tiền khoán tự túc phương tiện:

Đối với cán bộ công đoàn được giao nhiệm vụ, cử đi công tác công đoàn không có tiêu chuẩn được bố trí xe ô tô khi đi công tác hoặc không có phương tiện chuyên môn hỗ trợ, dịch vụ xe công cộng mà đi công tác cách trụ sở Chi nhánh từ 10 km trở lên mà tự túc phương tiện cá nhân của mình thì được thanh toán khoán tiền tự túc phương tiện bằng 0,2 lít xăng/km tính theo khoảng cách địa giới hành chính và giá xăng tại thời điểm đi công tác.

3. Chi bồi dưỡng, động viên cho cán bộ công đoàn (UVBCH) tham gia đoàn kiểm tra, giám sát được thành lập theo quyết định của Công đoàn cấp trên; chế độ bồi dưỡng tính theo ngày thực tế thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quyết định của Công đoàn cấp trên, với mức chi 100.000đ/ngày/người.

Chương IV

QUẢN LÝ, GIÁM SÁT, ĐẦU TƯ TÀI SẢN CÔNG ĐOÀN

Điều 18. Quản lý, mua sắm tài sản Công đoàn Chi nhánh

1. Mua sắm tài sản

Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành; các tài sản như máy tính, máy tính bảng, điện thoại (nếu cần), được sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, đảm bảo phục vụ tốt cho các hoạt động của tổ chức công đoàn.

2. Quản lý tài sản

- Công đoàn chi nhánh thực hiện việc quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và Tổng Liên đoàn.

- Bộ phận tài chính lập sổ theo dõi tài sản theo mẫu S29-H và lập sổ trích hao mòn tài sản theo Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.

Điều 19. Quản lý, kiểm tra, giám sát tài chính công đoàn

1. Quản lý tài chính công đoàn chi nhánh thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính công đoàn hiện hành.

